

QUYẾT ĐỊNH

**Quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức
của Vụ Hợp tác quốc tế**

THÔNG ĐÓC NGÂN HÀNG NHÀ NƯỚC

Căn cứ Luật Ngân hàng Nhà nước Việt Nam ngày 16 tháng 6 năm 2010;

Căn cứ Nghị định số 36/2012/NĐ-CP ngày 18 tháng 4 năm 2012 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ, cơ quan ngang Bộ;

Căn cứ Nghị định số 156/2013/NĐ-CP ngày 11 tháng 11 năm 2013 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam;

Xét đề nghị của Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế và Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Vị trí và chức năng

Vụ Hợp tác quốc tế là đơn vị thuộc cơ cấu tổ chức của Ngân hàng Nhà nước Việt Nam (gọi tắt là Ngân hàng Nhà nước) có chức năng tham mưu, giúp Thống đốc Ngân hàng Nhà nước (gọi tắt là Thống đốc) thực hiện chức năng quản lý nhà nước về hợp tác và hội nhập quốc tế thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước theo quy định của pháp luật.

Điều 2. Nhiệm vụ và quyền hạn

1. Tham mưu, giúp Thống đốc xây dựng, trình cấp có thẩm quyền ban hành hoặc ban hành theo thẩm quyền các văn bản quy phạm pháp luật về hợp tác quốc tế và hội nhập quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý của Ngân hàng Nhà nước.

2. Nghiên cứu chính sách và cơ chế hoạt động của các tổ chức, diễn đàn tài chính, tiền tệ quốc tế và khu vực; các ngân hàng trung ương, ngân hàng thương mại, tổ chức tài chính nước ngoài, tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế và tổ

chức nước ngoài khác để giúp Thủ tướng quyết định hoặc trình cấp có thẩm quyền quyết định chính sách, giải pháp phát triển, mở rộng hợp tác quốc tế với các tổ chức và diễn đàn này.

3. Tham mưu, giúp Thủ tướng xây dựng và tổ chức thực hiện các chương trình, chiến lược, kế hoạch hành động, lộ trình hội nhập kinh tế quốc tế và khu vực trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng.

4. Chủ trì xây dựng phương án và đàm phán về lĩnh vực ngân hàng trong việc gia nhập các tổ chức kinh tế - thương mại quốc tế và các khu vực thương mại tự do; đầu mối triển khai các cam kết hội nhập quốc tế trong lĩnh vực ngân hàng và theo dõi việc tổ chức thực hiện của các đơn vị để báo cáo Thủ tướng.

5. Tham mưu, giúp Thủ tướng thực hiện vai trò đại diện cho Việt Nam tại các tổ chức tài chính, tiền tệ và ngân hàng quốc tế mà Ngân hàng Nhà nước là đại diện; thực hiện quyền và nghĩa vụ thành viên của Việt Nam, chuẩn bị nội dung, thủ tục ký kết và tham gia tổ chức thực hiện điều ước quốc tế và thỏa thuận quốc tế với các tổ chức này.

6. Tham mưu, giúp Thủ tướng chuẩn bị nội dung, thủ tục ký kết và tổ chức thực hiện, theo dõi, đánh giá, tổng hợp báo cáo các điều ước quốc tế và các thỏa thuận quốc tế trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng.

7. Tham mưu, giúp Thủ tướng xây dựng danh mục yêu cầu tài trợ từ nguồn hỗ trợ phát triển chính thức (ODA) và các nguồn vốn vay ưu đãi; triển khai vận động ODA và các nguồn vốn vay ưu đãi phù hợp với chủ trương thu hút, sử dụng ODA và các nguồn vốn vay ưu đãi của Nhà nước và của Ngành trong từng thời kỳ.

8. Tham mưu, giúp Thủ tướng thực hiện nhiệm vụ quản lý nhà nước về ODA và các nguồn vốn vay ưu đãi; trách nhiệm và quyền hạn của cơ quan chủ quản đối với các chương trình, dự án ODA và các nguồn vốn vay ưu đãi theo quy định của pháp luật; làm đầu mối phối hợp với các đơn vị liên quan xây dựng danh sách và trình Thủ tướng quyết định ngân hàng phục vụ cho các chương trình, dự án ODA và các nguồn vốn vay ưu đãi.

9. Đại diện cho Ngân hàng Nhà nước tham gia, chủ trì đàm phán, làm đầu mối thực hiện, tổng hợp báo cáo các cam kết trong khuôn khổ các Ủy ban liên Chính phủ, tổ công tác cấp Chính phủ, các diễn đàn hợp tác song phương và các cơ chế hợp tác tương tự với các Chính phủ nước ngoài.

10. Xây dựng định hướng phát triển hợp tác song phương, làm đầu mối tổ chức triển khai quan hệ hợp tác với các Ngân hàng Trung ương, các cơ quan quản lý tiền tệ, ngân hàng, tài chính các nước, các tổ chức phát triển, các tổ chức phi Chính phủ, phi lợi nhuận và các tổ chức nước ngoài khác.

11. Làm đầu mối huy động, tiếp nhận trình Thông đốc cơ chế thực hiện các chương trình, dự án, các khoản hỗ trợ kỹ thuật của các tổ chức tài chính tiền tệ và ngân hàng quốc tế, các ngân hàng trung ương, ngân hàng thương mại, tổ chức tài chính nước ngoài, tổ chức hợp tác kinh tế quốc tế và tổ chức nước ngoài khác trong lĩnh vực tiền tệ, ngân hàng; Chủ trì, triển khai các chương trình, dự án hỗ trợ kỹ thuật theo phân công của Thông đốc.

12. Trình Thông đốc phê duyệt hoặc trình cấp có thẩm quyền phê duyệt cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế thuộc lĩnh vực quản lý của Ngân hàng Nhà nước; phối hợp với các cơ quan, tổ chức trong và ngoài nước, các đơn vị thuộc Ngân hàng Nhà nước tổ chức các hội nghị, hội thảo quốc tế; tổng hợp, báo cáo kết quả các hội nghị, hội thảo, hoạt động hợp tác quốc tế của Ngân hàng Nhà nước theo quy định.

13. Làm đầu mối, giúp Thông đốc theo dõi và thực hiện hoạt động hợp tác và hội nhập quốc tế của Ngân hàng Nhà nước; phối hợp với các đơn vị liên quan tổ chức tuyên truyền, giới thiệu hoạt động đối ngoại của Ngân hàng Nhà nước.

14. Làm đầu mối đề xuất với Thông đốc về các đoàn công tác nước ngoài của lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước; chủ trì đón, tiễn các đoàn khách quốc tế cấp cao của Ngân hàng Nhà nước đến thăm và làm việc tại Việt Nam; tổng hợp, báo cáo Thông đốc các đoàn công tác nói trên.

15. Làm đầu mối thu thập thông tin, tư vấn của các tổ chức quốc tế và các đối tác nước ngoài về các chính sách và nghiệp vụ tiền tệ, ngân hàng để cung cấp cho các Vụ, Cục liên quan và Ban lãnh đạo Ngân hàng Nhà nước. Nghiên cứu, báo cáo Thông đốc tình hình và các diễn biến về tiền tệ, ngân hàng – tài chính và kinh tế trong khu vực và trên thế giới.

16. Làm đầu mối, giúp Thông đốc cung cấp thông tin thuộc phạm vi quản lý của Ngân hàng Nhà nước cho các tổ chức tài chính tiền tệ quốc tế và đối tác nước ngoài.

17. Thực hiện chế độ thông tin, báo cáo theo quy định của Ngân hàng Nhà nước và của pháp luật.

18. Thực hiện các nhiệm vụ khác do Thống đốc giao.

Điều 3. Cơ cấu tổ chức

1. Phòng Hợp tác song phương.
2. Phòng Hợp tác đa phương.
3. Phòng Quỹ Tiền tệ quốc tế.
4. Phòng Nhóm Ngân hàng Thế giới.
5. Phòng Ngân hàng Phát triển Châu Á.
6. Phòng Nghiên cứu tổng hợp.

Nhiệm vụ cụ thể của các Phòng do Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế quy định.

Điều 4. Lãnh đạo điều hành

1. Lãnh đạo Vụ Hợp tác quốc tế là Vụ trưởng. Giúp việc Vụ trưởng có một số Phó Vụ trưởng. Vụ trưởng và các Phó Vụ trưởng do Thống đốc bổ nhiệm, miễn nhiệm, cách chức.

2. Nhiệm vụ và quyền hạn của Vụ trưởng:

a) Tổ chức thực hiện nhiệm vụ của Vụ được quy định tại Điều 2 và chịu trách nhiệm trước Thống đốc và pháp luật về toàn bộ hoạt động của Vụ;

b) Quyết định chương trình, kế hoạch công tác của Vụ và áp dụng các biện pháp cần thiết theo thẩm quyền nhằm đảm bảo thực hiện tốt nhiệm vụ được giao;

c) Thực hiện quản lý và sử dụng cán bộ, công chức theo phân cấp, ủy quyền của Thống đốc;

d) Thừa lệnh Thống đốc ký trên các văn bản hành chính theo thẩm quyền.

3. Nhiệm vụ, quyền hạn của Phó Vụ trưởng:

a) Chấp hành sự phân công của Vụ trưởng; giúp Vụ trưởng chỉ đạo, điều hành một số lĩnh vực công tác của Vụ và chịu trách nhiệm trước Vụ trưởng và pháp luật về lĩnh vực công tác được phân công phụ trách;

b) Ký thay Vụ trưởng trên một số văn bản hành chính theo sự phân công của Vụ trưởng;

c) Khi Vụ trưởng vắng mặt, một Phó Vụ trưởng được uỷ nhiệm (bằng văn bản) thay mặt Vụ trưởng điều hành, giải quyết các công việc của Vụ, chịu trách nhiệm về các công việc đã giải quyết và phải báo cáo lại khi Vụ trưởng có mặt.

Điều 5. Hiệu lực và trách nhiệm thi hành

1. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 2211/QĐ-NHNN ngày 06/10/2008 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Vụ Hợp tác quốc tế và Quyết định số 72/QĐ-NHNN ngày 14/01/2009 của Thống đốc Ngân hàng Nhà nước về thành lập Phòng Nghiên cứu và Tổng hợp thuộc cơ cấu tổ chức Vụ Hợp tác quốc tế.

2. Chánh Văn phòng, Vụ trưởng Vụ Tổ chức cán bộ, Vụ trưởng Vụ Hợp tác quốc tế, Thủ trưởng các đơn vị liên quan thuộc Ngân hàng Nhà nước chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Các đơn vị thuộc NHNN;
- Ban lãnh đạo NHNN;
- Lưu VP, TCCB (3b).

THỐNG ĐỐC



Nguyễn Văn Bình